

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2022/HS-ST
Ngày 29 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Xuân Hòa;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Việt H, sinh ngày 20/3/1987 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp 4, xã TH, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Duy L, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị C, sinh năm 1954; bị cáo có vợ tên Phạm Thị H, sinh năm 1985 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2013; tiền án: 01, ngày 22/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 29/2020/HS-ST; tiền sự: Không;

Về nhân thân:

Ngày 20/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện P áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 14 tháng theo Quyết định số 31/2017/QĐ-TA đến ngày 26/4/2018, được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

Ngày 26/12/2018, bị Tòa án nhân dân huyện P áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 14 tháng theo Quyết định số 46/2018/QĐ-TA đến ngày 14/01/2020 chấp hành xong.

Bị cáo Đỗ Việt H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 30/8/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hoàng Trọng N, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Ấp 30/4, xã AL, huyện P, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Việt H là đối tượng nghiện ma túy và H có quen biết đối tượng tên T, không rõ nhân thân lai lịch.

Khoảng ngày 25/8/2022, H điện thoại cho T nhờ mua 500.000 đồng ma túy đã gửi xe khách lên cho H, H trả tiền cho T bằng hình thức nạp card điện thoại thì T đồng ý. T nói với H là sẽ cất giấu ma túy trong bịch quần áo và gửi xe khách từ Thành phố Hồ Chí Minh lên huyện P, tỉnh Bình Dương để giao cho H. Ngày 29/8/2022, H nhận được một bịch quần áo từ một xe khách gửi đến. H mở ra thì thấy bên trong có ma túy đá. H trả tiền cho T bằng hình thức nạp card điện thoại 500.000 đồng cho T. Khi có ma túy, cất giấu trong bóp để sử dụng dần. Khoảng 21 giờ 25 phút ngày 30/8/2022, H điều khiển xe mô tô biển số 61F1-086.44 đi trên đoạn đường giao thông nông thôn thuộc ấp 4, xã TH, huyện P, tỉnh Bình Dương thì bị Công an xã TH tuần tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong bóp (ví) của H 02 bịch nylon hàn kín hai đầu, bên trong có ma túy đá. Quá trình làm việc H khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 413/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong Quyết định trưng cầu giám định số 131 ngày 31/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương) có chữ ký của Đỗ Việt H (người chứng kiến); Trần Hoàng Huy (bên giao mẫu); Trần Hoàng Minh (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu niêm phong: 0,4237 gam (M1) và 0,0459 gam (M2);

- 01 (một) điện thoại Iphone 6s Plus màu xám;

- 01 (một) xe mô tô biển số 61F1-086.44.

Tại bản Cáo trạng số 117/CT-VKSPG ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Đỗ Việt H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố của cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Đỗ Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Việt H từ 01 (một) năm 8 (tám) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 413/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong Quyết định trưng cầu giám định số 131 ngày 31/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương) có chữ ký của Đỗ Việt H (người chứng kiến); Trần Hoàng Huy (bên giao mẫu); Trần Hoàng Minh (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; khối lượng mẫu niêm phong: 0,4237 gam (M1) và 0,0459 gam (M2).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải mong muốn được xét xử nhẹ để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. HĐXX xét thấy, các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Trọng N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra, ông N đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của ông N không gây trở ngại trong việc giải quyết vụ án. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Trọng N theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Việt H khai nhận: Khoảng 21 giờ 25 phút ngày 30/8/2022, tại đoạn đường giao thông nông thôn thuộc ấp 4, xã TH, huyện P, tỉnh Bình Dương, Đỗ Việt H có hành vi tàng trữ 0,524 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an xã TH phát hiện bắt quả tang. Theo Bản kết luận giám định số 413/KL-KTHS(MT) ngày 07/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, khối lượng M1= 0,4621 gam, M2 = 0,0619 gam, tổng khối lượng 0,524 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định mẫu vật được niêm phong có khối lượng 0,4237 gam (M1); 0,0459 gam (M2).

[4] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đỗ Việt H đã tàng trữ

trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,524 gam, loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

[5] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành. Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại vì nó không những gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn làm lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[5.2] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H đã từng bị xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 29/2020/HS-ST ngày 22/5/2020, bị cáo H đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo được coi là tái phạm. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 413/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong Quyết định trưng cầu giám định số 131 ngày 31/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương) có chữ ký của Đỗ Việt H (người chứng kiến); Trần Hoàng Huy (bên giao mẫu); Trần Hoàng Minh (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu niêm phong: 0,4237 gam (M1) và 0,0459 gam (M2). Xét thấy, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại Iphone 6s Plus màu xám. Xét thấy, đây là tài sản của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PG đã trả lại cho bị cáo H tại Quyết định xử lý vật chứng số 70 ngày 14/11/2022 nên HĐXX không đặt ra xem xét.

- 01 (một) xe mô tô biển số 61F1-086.44, số khung: RLCE55P10BY63333, số máy: 55P1063344. Xét thấy, đây là tài sản của ông Hoàng Trọng N. Ông N cho bị cáo H mượn để đi làm, là phương tiện không liên quan đến việc phạm tội. Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trả lại cho ông Hoàng Trọng N tại Quyết định xử lý vật chứng số 71 ngày 14/11/2022 nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các tình tiết khác đối với bị cáo cũng như về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên được HĐXX xem xét chấp nhận.

[8] Đối với đối tượng T (là người bán ma túy cho bị cáo H), hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đang tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 135, 136, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Việt H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2022.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 413/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong Quyết định trưng cầu giám định số 131 ngày 31/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương) có chữ ký của Đỗ Việt H (người chứng kiến); Trần Hoàng Huy (bên giao mẫu); Trần Hoàng Minh (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; khối lượng mẫu niêm phong: 0,4237 gam (M1) và 0,0459 gam (M2).

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Dương giữa Công an huyện PG với Chi cục Thi hành án dân sự huyện PG)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Việt H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt

được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- UBND xã Tân Hiệp, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (để thông báo); (1)
- Bị cáo; (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (1)
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Lâm

Phạm Xuân Hào – Lê Thị Phương Dung Nguyễn Hữu Lâm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Bị cáo; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (1)
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng. (2)

Nguyễn Hữu Lâm